TÌM HIỂU THIÊN TÀI VÀ NGHỊ LỰC CÁCH MẠNG CỦA CHỦ TỊCH HỒ CHÍ MINH TRONG CUỘC VẬN ĐỘNG CÁCH MẠNG THÁNG TÁM

NGÔ ĐĂNG TRI

Hồ Chí Minh là người có trí tuệ thiên tài, có ý chí và nghị lực cách mạng phi thường. Toà cuộc đời hoạt động của Người trước sau đều đã luôn luôn thể hiện những phẩm chất đặc biệt cao đó. Tuy nhiên thiên tài và nghị lực cách mạng của Hồ Chí Minh được bộc lộ rõ rệt nhất ở một số điểm lịch sử điển hình. Cuộc cách mạng tháng Tám năm 1945 là một trong những thời điểm như v

Là nghệ thuật về những khả năng, lãnh đạo cách mạng chính là sự nhận thức những quy luậ động khách quan của xã hội, dự đoán các chiều hướng phát triển của nó và diễn đạt thành trương, đường lối để hướng dẫn, tổ chức quần chúng hành động. Tại Hội nghị BCH Trung ư Đảng lần thứ VIII (5-1941), Hồ Chí Minh và những người cộng sản ưu tú khác của Đảng đã nê dự đoán sắc sảo rằng chiến tranh thế giới thứ hai sẽ làm cho các nước đế quốc bị suy yếu, Liên X chiến thắng, nhiều nước XHCN sẽ ra đời tất cả các điều kiện ấy sẽ giúp cho các cuộc vận động đảng ta mau phát triển, và rồi đây, lực lượng sẽ lan rộng ra toàn quốc để gây một cuộc tổng nghĩa rộng lớn [1]. Từ dự đoán đó Hồ Chí Minh và Trung ương đảng đã chủ trương nêu cao nhiệ giải phóng dân tộc lên hàng đầu, khẩn trương xây dựng lực lượng, chĩa mũi nhọn đấu tranh vào đế quốc phát xít Pháp-Nhật, chăm chú theo dõi tình hình thế giới và mâu thuẫn trong nội bộ kẻ t Đông Dương để nắm bắt thời cơ thuận lợi tiến hành cuộc khởi nghĩa vũ trang giành chính quyề thể nói, dự đoán tình hình và chủ trương trên đây là sự mở đầu đúng đắn cho một loạt nhận địn chủ trương sắc bén, kiên quyết, kịp thời tiếp theo của Hồ Chí Minh và của Đảng ta trong cuộc mạng tháng Tám.

Tháng 10-1944, Hồ Chí Minh tiên đoán và chủ trương : "Phe xâm lược gần đến ngày bị tiêu Các Đồng minh quốc sắp tranh được sự thắng lợi cuối cùng. Cơ hội cho dân tộc ta giải phóng trong một năm hoặc năm rưỡi nữa. Thời gian rất gấp. Ta phải làm nhanh" [2]. Từ đó Người đã q định triệu tập Đại hội Quốc dân để bàu ra một "cơ cấu đại biểu", một tổ chức đại diện cho toà dân tộc nhằm lãnh đạo toàn dân đón cơ hội vùng lên giành độc lập tự do. Thực tế lịch sử sau đ khẳng định dự đoán và chủ trương này của Hồ Chí Minh là hoàn toàn chính xác, một tiên đo điệu.

Ngày 9-3-1945, phát xít Nhật đã làm cuộc đảo chính hất cẳng thực dân Pháp để độc chiếm Dương, tạo ra một tình thế khủng hoảng chính trị sâu sắc. Nhạy bén với tình hình, ngày 12-3-

ghị mở rộng của Ban Thường vụ Trung ương Đảng đã kịp thời ra bản chỉ thị "Nhật - Pháp bắn và hành động của chúng ta" chủ trương phát động một cao trào kháng Nhật cứu nước làm tiền o cuộc tổng khởi nghĩa sắp đến. Đến lúc này, Hồ Chí Minh nhận thấy dự đoán đạo tháng 44 của mình đã có cơ sở hơn liền đi tới một quyết định dũng cảm, táo bạo và rất kịp thời là di n địa điểm hoạt động từ Pắc Bó (Cao Bằng) về Tân Trào (Tuyên Quang) trung tâm của vùng ộ gần với đồng bằng, với Hà nội, thuận lợi cho sự chỉ đạo phong trào cả nước. Hồ Chí Minh đã có lúc ốm phải dùng cáng, vượt quãng đường rừng núi quanh co dài 400 km, liên tục suốt 17 (từ 4-5 đến 21-5-1945), xuyên qua 10 huyện thuộc 3 tỉnh khác nhau, nhiều đoạn rất nguy hiểm cuộc di chuyển này, Hồ Chí Minh đã thể hiện quyết tâm và nghị lực cách mạng lớn lao của mình ấp mọi nguy hiểm gian truân và làm cho Tân Trào trở thành trung tâm của cách mạng Việt nơi diễn ra những sự kiện trọng đại của lịch sử dân tộc.

hi ở Cao Bằng, Hồ Chí Minh đã quyết định xây dựng Mặt trận Việt Minh (19-5-1941) để tập nọi lực lượng chính trị, xã hội vào trong các đoàn thể cứu quốc và ra chỉ thị thành lập Đội Việt tuyên truyền giải phóng quân (22-12-1944), thúc đẩy sự phát triển của lực lượng vũ trang nhân a thứ quân ở nước ta. Tại Tân Trào Hồ Chí Minh lại có một quyết định sáng suốt mới. Đó là định thành lập Khu giải phóng Việt Bắc bao gồm 6 tỉnh Cao-Bắc-Lạng-Thái-Hà-Tuyên và các lân cận để làm căn cứ địa chung cho cả nước. Việc Khu giải phóng Việt Bắc ra đời (4-6-1945) ơn một triệu dân được hưởng các quyền tự do dân chủ có quân giải phóng hoạt động, có Ủy ban dân quản lý theo 10 chính sách của Mặt trận Việt Minh - hình ảnh thu nhỏ của một nước Việt mới, đã có tác dụng cổ vũ mạnh mẽ phong trào chống Nhật, cứu nước của nhân dân toàn quốc, uất hiện nhiều chiến khu mới trong cả nước. Chủ trương phát động cuộc khởi nghĩa từng phần, iến ra đời của một kiểu chính quyền mới là các Ủy ban nhân dân ở những nơi quần chúng giành quyền làm chủ địa phương trong thời kỳ tiền khởi nghĩa như vậy là một đặc điểm độc đáo, chưa n lệ ở nước ta. Đây là sự sáng tạo rất kịp thời, là bước đi thích hợp tiến tới tổng khởi nghĩa mà uộc Hồ Chí Minh và Trung ương Đảng đã tìm ra cho dân tộc Việt nam trong Cách mạng tháng

Như vậy, những điều kiện cần thiết cho một cuộc Tổng khởi nghĩa giành chính quyền ở nước ta, địa bàn (các chiến khu), lực lượng (lực lượng chính trị và vũ trang), cách thức giành chính quyền hởi nghĩa từng phần tiến tới tổng khởi nghĩa), hình thức tổ chức chính quyền kiểu mới (các Ủy hân dân hay Ủy ban nhân dân cách mạng), luật lệ quản lý xã hội (theo 10 chính sách của Mặt Việt Minh) . . . đến đầu mùa thu năm 1945 căn bản đã được chuẩn bị xong. Vấn đề còn lại là thời ng khởi nghĩa, nghĩa là phải phát động và kết thúc cuộc tổng khởi nghĩa vào lúc nào để bảo đảm lợi cho cách mạng. Hồ Chí Minh và Trung ương Đảng lại đứng trước thử thách mới về trí tuệ, hí cách mạng.

Tháng 5-1945, phát xít Đức, Ý đầu hàng Liên Xô và Đồng Minh. Từ ng. v 6-6-1945, Liên Xô và ồng loạt tấn công dữ dội vào quân Nhật. Ngày 14-8-1945 Hội đồng chiến tranh tối cao và Nội các thông qua quyết định đầu hàng Đồng Minh không điều kiện, ra lệnh cho quân đội hạ vũ khí, nhận sẽ chính thức ký kết hiệp ước đầu hàng vào ngày 2-9-1945. Tin thảm bại này đã làm cho Nhật ở Đông Dương bị choáng váng, tê liệt, chính phủ tay sai Trần Trọng Kim cũng hoang cực độ. Trong khi đó, được khẩu hiệu "phá kho thóc, giải quyết nạn đói" của Đảng đáp ứng

đúng nguyện vọng, những bộ phận cuối cùng trong nhân dân, kể cả các tầng lớp trung gian lần l ngả sang phía cách mạng, khiến cho tương quan thế lực giữa ta và địch có lợi đột biến cho ta. nhiên, cũng ngay lúc đó, đế quốc Mỹ đã ra lệnh cho quân đội Tưởng Giới Thạch kéo vào miền Đông Dương, thực dân Anh cũng cho quân kéo vào phía Nam Đông Dương với danh nghĩa để t vũ khí quân Nhật, thực chất là nhằm chia nhau vơ vét chiếm đóng vùng này. Tình hình đó làm thời cơ tổng khởi nghĩa giành chính quyền của dân tộc ta mau chóng chín muồi và hết sức thuận song lại cũng sẽ mau chóng qua đi không thể tái diễn .

Cả dân tộc hướng về Hồ Chí Minh, đợi chờ những quyết đoán của Người để hành động. Tr nhiệm nặng nề đặt ra cho Hồ Chí Minh là phải giải quyết hàng loạt vấn đề mới mẻ, hệ trọng, quan tới xương máu của hàng triệu nhân dân, đến sự thành bại của cả một sự nghiệp lớn mà Ng cũng như biết bao đồng bào, đồng chí đã kiên trì gắng công xây dựng. Hồ Chí Minh đã dồn hết trí của mình cho bước ngoặt lịch sử dân tộc. Không quản ốm nặng, Người đã tập trung sức chỉ Hội nghị toàn quốc (từ ngày 13 đến ngày 15-8) và liền đó chủ tọa đại hội quốc dân (từ 16-17 th 8-1945) thành công với những quyết định cực kỳ quan trọng và rất kịp thời. Bản lĩnh chính trị v tuệ thiên tài của Hồ Chí Minh, của Trung ương Đảng trước hiện tình thời cuộc là đã mau chóng n thức được điều kiện thuận lợi đặc biệt của thời cơ tổng khởi nghĩa cũng như tính bấp bênh của n chỉ tồn tại trong một thời gian rất ngắn ngủi, từ lúc quân Nhật tuyên bố đầu hàng đến khi quân Đ minh kéo vào chiếm đóng nước ta. Tổng khởi Nghĩa sẽ và chỉ giành được thắng lợi trong khoảng gian đó. Nổ ra sớm hơn sẽ bị quân Nhật tiêu diệt, kết thúc muộn hơn sẽ bị quân Anh, Tưởng cản đè bẹp. Ở đây, Hồ Chí Minh đã thấy được rất rõ thời gian cũng là sức mạnh và sức mạnh do gian đưa lại chỉ là trong khoảng 10 đến 15 ngày. Quân Tưởng ô hợp song lại ở gần, chúng có th Hoa Nam kéo xuống chiếm đóng Hà Nội và thành lập chính quyền tay sai trong vòng 10 đến 15 n Quân Anh tuy ở xa hơn nhưng lại có phương tiện hiện đại có thể bằng tàu thủy từ Ấn Độ sang Gòn trong một khoảng thời gian tương tự. Tức là, thắng lợi của cuộc tổng khởi nghĩa sẽ không đơn thuần tùy thuộc vào mối tương quan lực lượng giữa ta và địch "ai mạnh hơn ai", mà còn thuộc hết sức lớn ở tốc độ hành động "ai nhanh hơn ai". Vấn đề là ở chỗ đó, nên ý chí của Hồ Minh là hết sức kiên quyết, không một chút do dự chần chừ. Người nói : "Lúc này thời cơ thuận đã tới, dù hy sinh tới đâu, dù phải đốt cháy cả dãy Trường Sơn cũng phải kiên quyết giành cho đ độc lập" (3).

Với sự sáng suốt và bản lĩnh phi thường đó, Hồ Chí Minh và Trung ương Đảng đã lập tức động và chỉ đạo cuộc khởi nghĩa theo nguyên tắc : "tập trung, thống nhất, kịp thời", hành động phương châm "quân sự và chính trị phối hợp", "làm tan rã tinh thần quân địch và dụ chúng trước khi đánh", "đánh chiếm ngay những nơi chắc thắng, khô kể thành phố hay thôn quê", "chộp những căn cứ chính (cả các đô thị) trước khi quân Đồng minh vào" (4) . . . Ngay sau Đại hội quốc Hồ Chí Minh đã ra Lời kêu gọi toàn quốc tổng khởi nghĩa : "Giờ quyết định cho vận mệnh dân tộ đến. Toàn quốc đồng bào hãy đứng dậy đem sức ta mà tự giải phóng cho ta . . . Chúng ta không chậm trễ . . . Dưới lá cờ Việt Minh, đồng bào hãy dũng cảm tiến lên" (5).

Giá trị to lớn của lời kêu gọi không chỉ đã động viên toàn dân dũng cảm đứng lên hành động còn có ý nghĩa chỉ đạo thiết thực cuộc tổng khởi nghĩa. Đó là vấn đề người tổ chức, người lãnh khởi nghĩa (dưới lá cờ của Việt Minh), vấn đề lực lượng và cách thức khởi nghĩa (Toàn quốc d

ày đứng dậy đem sức ta mà tự giải phóng cho ta), và nhất là vấn đề thời cơ khởi nghĩa (Giờ
định cho vận mệnh dân tộc ta đã đến. Chúng ta không thể chậm trễ, hãy dũng cảm tiến lên).
nhờ có sự chuẩn bị chu đáo sớm, dự kiến đúng tình hình nhanh chóng chớp thời cơ và có bản
hành động kiên quyết, đúng đắn như vậy mà trong vòng nửa tháng, từ ngày 14 đến ngày
1945, cuộc tổng khởi nghĩa đã nổ ra và giành được thắng lợi trong cả nước với những cuộc nổi
uyết định Hà Nội, Huế, Sài Gòn.

ự liệu được những khó khăn phức tạp đang dồn tới và với tinh thần cách mạng triệt để, Hồ Chí
và Trung ương Đảng đã khẩn trương về Hà Nội để sớm chính thức hóa thắng lợi của cuộc cách
tháng Tám bằng một lễ tuyên bố độc lập công khai trọng thể tại Thủ đô. Hồ Chí Minh và Trung
Đảng đã mạnh dạn nhanh chóng mở rộng và cải tổ Ủy ban giải phóng dân tộc Việt Nam thành
phủ lâm thời Nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa, đồng thời cử ngay một đoàn đại diện của
phủ vào Huế nhận sự thoái vị của vua Bảo Đại, xóa bỏ triệt để bộ máy chính quyền cũ. Theo sự
công, Hồ Chí Minh đã tập trung trí tuệ, tâm huyết để hoàn thành bản Tuyên ngôn độc lập của
ước.

úc này, cuộc chạy đua giành quyền làm chủ Nước Việt Nam giữa dân tộc ta và quân Đồng Minh
vào giai đoạn "nước rút". Hồ Chí Minh và Trung ương Đảng càng nỗ lực hành động khẩn trương
Ngày 27-8 Chính phủ lâm thời Việt Nam Dân chủ Cộng hòa (Nội các thống nhất quốc gia) được
lập và ra Tuyên cáo. Ngày 28-8, danh sách các thành viên Chính phủ được công bố trên báo chí
Nội (gồm 14 bộ trưởng do Hồ Chí Minh làm Chủ tịch kiêm ngoại giao). Ngày 30-8, vua Bảo Đại
vị nộp ấn kiếm cho đại diện Chính phủ lâm thời. Chiều ngày 2-9-1945, lễ tuyên bố độc lập được
mạc trọng thể tại Quảng trường Ba Đình, Hà Nội, với sự tham dự của hàng chục vạn người và
hóng viên báo chí trong, ngoài nước. Với cương vị là Chủ tịch Chính phủ lâm thời, Hồ Chí Minh
c bản Tuyên ngôn độc lập lịch sử, tuyên bố Nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa chính thức ra

ằng cách sử dụng những đoạn có giá trị nhân văn nhất trong bản Tuyên ngôn độc lập nổi tiếng
rớc Mỹ, nước Pháp, sản phẩm của những cuộc cách mạng tiến bộ cuối thế kỷ XVIII để mở đầu,
hí Minh đã làm cho bản Tuyên ngôn độc lập của dân tộc Việt Nam trở nên nổi tiếng với chân lý
là : "Tất cả các dân tộc trên thế giới đều sinh ra bình đẳng, dân tộc nào cũng có quyền sống,
sung sướng và quyền tự do . . . Đó là những lẽ phải không ai chối cãi được". Trong bản Tuyên
Hồ Chí Minh nói nhiều về sự thống trị của thực dân Pháp, đanh thép luận tội thực dân Pháp,
người lại nêu rõ việc nhân dân Việt Nam giành được chính quyền lại là từ tay phát xít Nhật
hông phải từ tay Pháp. Điều này vừa đúng với thực tế vừa nêu cao được ý nghĩa chống phát xít
ộc cách mạng tháng Tám của nhân dân Việt Nam. Như vậy, Hồ Chí Minh đã chủ động tiến
à khéo léo ràng buộc quân Đồng Minh cùng bọn tay sai của chúng về mặt pháp lý : Rằng khi
o Đông Dương giải giáp vũ khí quân phát xít Nhật, Đồng Minh và các lực lượng chính trị
Việt Nam khác (tức bọn Việt Quốc, Việt Cách . . .) chẳng những không được gây phương hại
ính quyền VNDCCH, mà còn phải có trách nhiệm ủng hộ giúp đỡ, tôn trọng chính quyền đó.
n cuối dù rất ngắn gọn, Hồ Chí Minh đã thâu tóm được các nội dung chính của bản Tuyên
ộc lạp, khẳng định quyền độc lập thiêng liêng của dân tộc Việt Nam, thông báo nước Việt Nam
ih được độc lập trên thực tế và tuyên bố nhân dân Việt Nam quyết tâm bảo vệ nền độc lập đó

của mình. Bản Tuyên ngôn viết : "Nước Việt Nam có quyền hưởng tự do và độc lập, và sự th thành một nước tự do độc lập. Toàn thể dân tộc Việt Nam quyết đem tất cả tinh thần và lực l tính mạng và của cải để giữ vững quyền tự do độc lập ấy".

Rõ ràng bằng thiên tài trí tuệ và ý thức đầy đủ trước vận mệnh của đất nước, Hồ Chí Minh đ hiện được trong bản Tuyên ngôn độc lập những thành quả đấu tranh lâu dài anh dũng của nhâ ta, cũng như nguyện vọng, ý chí, niềm hy vọng và sự tin tưởng của toàn dân tộc đối với tương lai sáng của Tổ quốc, làm cho nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa trở thành một chủ thể của luật quốc tế hiện đại, đặt nền tảng cho đường lối đối nội, đối ngoại, nâng cao được vị trí quốc tế củ tộc, của nhà nước ta ngay khi vừa giành được độc lập.

Cuộc đời của Hồ Chí Minh đầy sóng gió nhưng cũng hết sức vĩ đại. Con đường mà Hồ Chí đã trải qua , như đồng chí Phạm Văn Đồng đã nói, là một bộ sử thi một bản anh hùng ca về "Mộ người, một dân tộc, một thời đại, một sự nghiệp" (6). Trên con đường đó, chặng đường từ Pắc Bó Tân Trào, từ Tân Trào đến lễ đài độc lập ở vườn hoa Ba Đình Hà Nội trong những ngày Cách tháng Tám là chặng đường sôi nổi và hào hùng nhất của Người Đây là thời điểm Hồ Chí Mi mãnh liệt vươn lên với nỗ lực cao nhất cả về tri thức lẫn ý chí và nghị lực cách mạng, đạt tới tầ mà lịch sử dân tộc vừa đòi hỏi Người vừa dành cho Người : trở thành người sáng lập nhà VNDCCH, nhà nước kiểu mới đầu tiên ở Đông Nam châu Á, mở ra kỷ nguyên mới cho dân tộc Nam, kỷ nguyên độc lập dân tộc và CNXH, trở thành Chủ tịch Hồ Chí Minh, anh hùng giải p dân tộc vĩ đại, nhà văn hóa lớn của thế giới.

CHÚ THÍCH

1. Văn kiện Đảng 1930-1945, tập III. Ban NCLSD TW. H. 1977. tr. 216.

2. Hồ Chí Minh Tuyển tập. tập I. NXB Sự thật, H. 1980, tr. 206.

3. Võ Nguyên Giáp. Những chặng đường lịch sử. NXB Văn học, H. 1977.

4. Văn kiện Đảng - Sđd, tr. 423

5. Hồ Chí Minh. Vì độc lập tự do, vì chủ nghĩa xã hội. NXB Sự thật, H. 1970, tr. 48-49.

6. Phạm Văn Đồng. Hồ Chí Minh . Một con người, một dân tộc, một thời đại, một sự n NXB Sự thật, H. 1990, tr. 8.